

Số: /KH-UBND

Tuy Phước, ngày tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 12/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XX) về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới

Thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 12/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XX) về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 43-CT/TU) và Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 06/6/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 12/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XX) về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

UBND huyện xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 12/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XX) về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ) trong tình hình mới trên địa bàn huyện Tuy Phước, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy vai trò của các cấp ủy, tổ chức Đảng, nhất là người đứng đầu cấp ủy tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo về tăng cường công tác ATVSLĐ trong tình hình mới. Nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người sử dụng lao động, người lao động và người dân toàn địa bàn huyện về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác ATVSLĐ; tuân thủ đầy đủ và chấp hành các quy định pháp luật về ATVSLĐ.

- Xây dựng môi trường lao động an toàn, đảm bảo sức khỏe, tính mạng và tài sản của Nhân dân và doanh nghiệp; hạn chế tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (TNLĐ, BNN) xảy ra; tạo động lực tăng năng suất lao động, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, người sử dụng lao động tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong việc thực hiện các chế độ, chính sách pháp luật về ATVSLĐ, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng trong thực hiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị nhằm bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người lao động, người sử dụng lao động và người dân, do đó đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính

trị - xã hội của huyện quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Chỉ thị số 43-CT/TU đề cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân, doanh nghiệp hiểu và thực hiện đúng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; lồng ghép nội dung ATVSLĐ trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định rõ trách nhiệm của mình trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TU, từ đó tập trung lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả các nội dung đề ra trong Chỉ thị để hoàn thiện và nâng cao năng lực của hệ thống quản lý nhà nước về công tác ATVSLĐ trong tình hình mới. Kiểm tra và giám sát các đơn vị, doanh nghiệp trong việc thực hiện các quy định Luật ATVSLĐ, nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm.

- Người sử dụng lao động, người lao động và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến lao động, sản xuất, kinh doanh phải thực hiện quy định của Luật ATVSLĐ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chăm lo cải thiện điều kiện làm việc; phòng ngừa TNLĐ, BNN, chăm sóc sức khỏe người lao động; bảo đảm an toàn tính mạng cho người lao động, tài sản của Nhà nước, tài sản của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, góp phần tăng năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

- Giảm tai nạn lao động, nhất là tai nạn lao động nghiêm trọng; tỷ lệ tai nạn lao động chết người giảm ít nhất 4%/năm.

- Số người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%/năm.

- Số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%/năm.

- 100% thủ tục hành chính công về ATVSLĐ thực hiện qua dịch vụ hành chính công của tỉnh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đối với công tác ATVSLĐ; bảo đảm quyền của người lao động, người dân được làm việc trong điều kiện đảm bảo ATVSLĐ

- Các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác ATVSLĐ đạt những kết quả cụ thể, thiết thực. Đưa nội dung ATVSLĐ vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của ngành, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp; lồng ghép các chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực y tế, lao động, môi trường. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên lâu dài, thật sự cần thiết, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện quyền của người lao động, người dân tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương theo quy định pháp luật; kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật có liên quan đến việc chấp hành quy định về ATVSLĐ nhằm bảo đảm quyền lợi của người lao động, người dân được làm việc trong điều kiện đảm bảo ATVSLĐ; bảo vệ tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

2. Tập trung đổi mới, nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về ATVSLĐ, nâng cao nhận thức, ý thức cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người sử dụng lao động và người lao động

- Triển khai, quán triệt Chỉ thị số 43-CT/TU đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn huyện; từ đó nâng cao nhận thức và trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về tầm quan trọng của công tác ATVSLĐ, chăm lo cải thiện điều kiện làm việc, phòng ngừa TNLD, BNN, chăm sóc sức khỏe người lao động. Tăng cường hoạt động đối thoại, thương lượng ký kết Thỏa ước lao động tập thể về bảo đảm ATVSLĐ và điều kiện làm việc, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định tiến bộ.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến các quy định pháp luật có liên quan, nhất là Luật ATVSLĐ phù hợp theo từng đối tượng; đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền, đặc biệt tuyên truyền miệng. Chú trọng tăng cường tuyên truyền, phổ biến kinh nghiệm, phương pháp và kỹ năng phòng ngừa TNLD, BNN đến đối tượng người làm việc trong khu vực không có quan hệ lao động; đối tượng doanh nghiệp, người lao động làm việc trong các ngành nghề, lĩnh vực có nguy cơ cao xảy ra tai nạn lao động, sự cố nghiêm trọng.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện tốt Tháng hành động về ATVSLĐ, Tháng Công nhân hàng năm, trong đó chú trọng tổ chức nhiều hoạt động hướng về cơ sở, doanh nghiệp, người lao động, tạo đợt cao điểm tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật, nâng cao nhận thức của người sử dụng lao động, người lao động và người dân toàn huyện về công tác ATVSLĐ, các biện pháp đảm bảo an toàn, cải thiện môi trường lao động, điều kiện làm việc, đảm bảo sức khỏe cho người lao động.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị xã hội, hội quần chúng, các đơn vị truyền thông trong việc vận động, tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân trong việc xây dựng văn hóa an toàn tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và địa phương nơi cư trú.

3. Xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách, pháp luật về ATVSLĐ, khắc phục kịp thời hạn chế, bất cập trong thực tiễn

- Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về ATVSLĐ, các chế độ, chính sách đối với người lao động, như: Các chính sách về phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro về TNLD, BNN; quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn và các tổ chức có liên quan; chế độ bảo hộ lao động và chăm sóc sức khỏe người lao động; biện pháp phòng ngừa, ứng

phó, xử lý sự cố tai nạn lao động; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ATVSLĐ, quy chuẩn kỹ thuật địa phương về ATVSLĐ theo thẩm quyền được phân công quản lý; danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, bệnh nghề nghiệp... để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, khắc phục kịp thời hạn chế, bất cập trong thực tiễn, bảo đảm quyền lợi người lao động và doanh nghiệp.

- Tăng cường thực hiện các chính sách pháp luật về bảo hiểm TNLĐ, BNN đối với người lao động; các hoạt động hỗ trợ từ Quỹ bảo hiểm TNLĐ, BNN; quản lý Quỹ bảo hiểm TNLĐ, BNN; quyền và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan trong triển khai thực hiện các chế độ bảo hiểm TNLĐ, BNN nghiệp bắt buộc.

4. Tăng cường năng lực quản lý nhà nước về công tác ATVSLĐ đạt hiệu quả. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp làm công tác ATVSLĐ. Thực hiện tốt việc phân cấp, phân quyền và kiểm tra.

4.1. Kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính theo hướng thiết thực, đơn giản, công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, người lao động. 100% thủ tục hành chính công về ATVSLĐ thực hiện qua dịch vụ hành chính công của tỉnh. Cập nhật kịp thời tình hình TNLĐ, BNN trên địa bàn huyện.

- Hàng năm đánh giá kết quả thực hiện công tác ATVSLĐ; thường xuyên phối hợp công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Triển khai thực hiện tốt Chương trình An toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 được ban hành tại Quyết định 7909/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên cơ sở nhiệm vụ được giao tập trung thực hiện hoàn thành tốt các mục tiêu đã đề ra.

- Xây dựng kế hoạch quản lý, theo dõi đội ngũ người làm công tác ATVSLĐ tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; thường xuyên phối hợp tổ chức tập huấn, đào tạo, huấn luyện, chuyển giao, cập nhật kiến thức, kỹ năng ATVSLĐ, phòng, chống bệnh nghề nghiệp nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn góp phần thực hiện tốt công tác ATVSLĐ tại doanh nghiệp, cơ sở.

4.2. Tăng cường phối hợp chặt chẽ, giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trong việc phân cấp, phân quyền, quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, nhất là người đứng đầu trong việc quản lý công tác ATVSLĐ tại địa phương, doanh nghiệp bảo đảm thực hiện đúng các quy định pháp luật.

4.3. Tăng cường quản lý nhà nước về ATVSLĐ tại các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, yêu cầu thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về ATVSLĐ, trong đó chú trọng công tác đánh giá tác động môi trường, nhất là đối với các dự án đầu tư khai thác, sản xuất công nghiệp, xây lắp, nơi có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc.

- Yêu cầu, thực hiện nghiêm việc khai báo, thống kê, báo cáo, điều tra sự cố gây mất ATVSLĐ, TNLĐ, BNN; thực hiện nghiêm việc huấn luyện ATVSLĐ; kiểm định máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ; trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động. Quan tâm đảm bảo ATVSLĐ, thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với các nhóm lao động nữ, chưa thành niên, người khuyết tật, người cao tuổi, giúp việc gia đình, người học nghề, tập nghề, thử việc và lao động được cho thuê lại, lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Thực hiện tốt chính sách khám sức khỏe định kỳ, giám định, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, điều trị, tiền lương, chi phí y tế, trợ cấp, bồi thường, bảo hiểm và các chính sách khác theo quy định cho người bị TNLĐ, BNN.

- Thường xuyên hướng dẫn, tổ chức quản lý hoạt động ATVSLĐ tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh cho người làm công tác ATVSLĐ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

4.4. Phối hợp quản lý chặt chẽ các đơn vị, doanh nghiệp hoạt động, kinh doanh về dịch vụ huấn luyện ATVSLĐ; quan trắc môi trường lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp; kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ.

4.5. Thông qua Lễ phát động Tháng hành động về ATVSLĐ hàng năm tuyên dương người làm công tác ATVSLĐ tiêu biểu xuất sắc; biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân làm tốt công tác ATVSLĐ nhằm nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả tại đơn vị, địa phương, doanh nghiệp.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, điều tra tai nạn lao động tại các đơn vị, doanh nghiệp nhằm đảm bảo quyền lợi người lao động, hạn chế TNLĐ, BNN, bệnh nghề nghiệp xảy ra.

- Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên và đột xuất việc chấp hành các quy định về ATVSLĐ của các đơn vị, doanh nghiệp hoạt động lĩnh vực có nhiều nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, đặc biệt là các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh lĩnh vực, ngành nghề có nguy cơ cao xảy ra tai nạn lao động, sự cố nghiêm trọng.

- Thường xuyên hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác điều tra tai nạn lao động tại cơ sở, doanh nghiệp, xác định rõ nguyên nhân xảy ra, trách nhiệm của người sử dụng lao động, người lao động và kiến nghị các biện pháp phòng ngừa.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp thực hiện tốt công tác điều tra tai nạn lao động chết người và tai nạn lao động khác có dấu hiệu tội phạm xảy ra trên địa bàn huyện, xác định rõ trách nhiệm của mỗi cơ quan, đơn vị trong việc điều tra tai nạn lao động, để kịp thời xác định nguyên nhân, trách nhiệm của những người có liên quan và kiến nghị các biện pháp phòng ngừa.

6. Tăng cường nguồn lực đầu tư cho công tác ATVSLĐ, gắn với đổi mới cơ chế tài chính trong việc thực hiện công tác ATVSLĐ.

- Hàng năm bố trí ngân sách Nhà nước tổ chức thực hiện các hoạt động cho công tác ATVSLĐ, nhất là các hoạt động liên quan đến việc triển khai các biện

pháp phòng ngừa TNLD, BNN; các hoạt động đào tạo, tập huấn, tuyên truyền về biện pháp quản lý, chế độ chính sách về ATVSLĐ đối với khu vực có quan hệ lao động và cả khu vực không có quan hệ lao động.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, hợp tác công - tư nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả nhiều nguồn lực cho công tác ATVSLĐ ở đơn vị, doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra, giảm gánh nặng cho ngân sách huyện. Khuyến khích doanh nghiệp chủ động đầu tư, triển khai biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tự kiểm tra, giảm thiểu TNLD, BNN.

- Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả Quỹ bảo hiểm TNLD, BNN. Phối hợp mở rộng và phát triển nhanh đối tượng tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện có sự hỗ trợ của Nhà nước.

7. Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, nhất là ngành lao động, xây dựng, công thương, giao thông vận tải, y tế, môi trường, nông nghiệp và phát triển nông thôn... trong việc thực hiện các chương trình, kế hoạch có liên quan đến hoạt động ATVSLĐ.

- Phối hợp với sở, ban, ngành cấp tỉnh đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc thống kê, tổng hợp báo cáo, đánh giá tình hình TNLD, BNN, sự cố kỹ thuật gây mất ATVSLĐ nghiêm trọng theo đúng quy định pháp luật.

- Phối hợp thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án có liên quan đến hoạt động ATVSLĐ, chú trọng đối tượng ở khu vực không có quan hệ lao động, nhằm huy động sự ủng hộ, hỗ trợ của các sở, ban, ngành cấp tỉnh đối với huyện nói chung và các cơ quan ban, ngành, đơn vị liên quan và các địa phương trong huyện nói riêng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các phòng, ban, ngành, hội, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn theo phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước hiện hành.

2. Kinh phí đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tham gia.

3. Các nguồn huy động hợp pháp theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - TB&XH huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện Kế hoạch này có hiệu quả.

- Phối hợp với Liên đoàn Lao động huyện xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ gắn với Tháng công nhân hàng năm đạt kết quả.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về ATVSLĐ tại đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện, những đơn vị có nguy cơ cao xảy ra TNLD, BNN.

- Tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về Pháp luật Lao động, Luật ATVSLĐ, Luật Bảo hiểm xã hội cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, chủ sử dụng lao động và người lao động; đồng thời phối hợp tổ chức triển khai các lớp huấn luyện cho người lao động không có hợp đồng lao động trên địa bàn huyện.

- Tổ chức kiểm tra việc thi hành pháp luật về ATVSLĐ, BHXH, BHYT, BHTN tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, kịp thời phát hiện và đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về pháp luật về ATVSLĐ, BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của pháp luật.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này cho UBND huyện và Sở Lao động - TB&XH theo quy định.

2. Phòng Y tế và Trung tâm y tế huyện

- Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai đến các đơn vị, doanh nghiệp nội dung về vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, quan trắc môi trường lao động theo quy định tại Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ. Đảm bảo số người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%/năm; số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%/năm.

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về vệ sinh lao động; tăng cường thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp theo chỉ đạo tại Công văn số 1275/BYT-MT ngày 19/3/2024 của Bộ Y tế.

- Thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, công bố đơn vị y tế đủ điều kiện Quan trắc môi trường lao động theo Nghị định số 44/2026/NĐ-CP và các cơ sở y tế điều trị bệnh nghề nghiệp được Bộ Y tế công bố. Hướng dẫn các cơ sở y tế trên địa bàn huyện có chức năng, đủ điều kiện thực hiện công tác huấn luyện sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc theo quy định tại Thông tư số 19/2016/TT-BYT.

- Hướng dẫn người lao động mắc bệnh nghề nghiệp (nếu có) giám định để xác định tỷ lệ suy giảm khả năng lao động, điều trị, phục hồi chức năng đối với người lao động bị TNLĐ, BNN, quản lý hồ sơ sức khỏe người lao động.

- Phối hợp kiểm tra các cơ sở, doanh nghiệp có môi trường lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, có thể gây bệnh nghề nghiệp cho người lao động, nhất là các doanh nghiệp có điều kiện lao động đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, dễ mắc các bệnh nghề nghiệp.

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện

- Tăng cường công tác quản lý về ATVSLĐ thuộc phạm vi quản lý của ngành; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định của pháp luật về an toàn lao động đối với các dự án, công trình xây dựng theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ, các công trình giao thông; tăng cường công tác tham mưu, chỉ đạo, đôn đốc, giám sát thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn trong khai thác khoáng sản; việc quản lý, sử dụng, bảo quản, kinh doanh và vận chuyển hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp, xăng dầu, khí dầu mỏ hoá

lông, khí thiên nhiên hóa lỏng, khí thiên nhiên; việc sử dụng các thiết bị áp lực, thiết bị nâng đặc thù chuyên ngành công nghiệp, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, quy định tại Thông tư số 09/2017/TT-BCT ngày 13/7/2017 của Bộ Công thương được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 18/2023/TT-BCT ngày 31/10/2023 của Bộ Công thương.

- Yêu cầu các chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án, nhà thầu thi công thường xuyên rà soát công tác đảm bảo ATVSLĐ cho người lao động theo đúng thẩm quyền, được phân cấp và đúng quy định; đồng thời thực hiện nghiêm việc kiểm định kỹ thuật an toàn đối với máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trước khi đưa vào thi công công trình theo đúng quy định; phối hợp và thực hiện huấn luyện ATVSLĐ cho người lao động; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các quy định về ATVSLĐ.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện công tác ATVSLĐ đối với các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, các công trình giao thông, đặc biệt công tác quản lý, xây dựng các tòa nhà cao tầng có lao động làm việc trên cao; máy móc, thiết bị thi công có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, thiết bị điện trong các công trình xây dựng.

- Kiểm tra, rà soát việc áp dụng các quy định, tiêu chuẩn, quy trình sản xuất công nghiệp liên quan đến lắp đặt, chạy thử, sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm tra, kiểm định, sử dụng nồi hơi, thiết bị chịu áp lực để đảm bảo thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật liên quan đến nồi hơi, thiết bị chịu áp lực; đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở có nồi hơi, thiết bị áp lực rà soát, thống kê, lập danh sách theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện

- Phối hợp Hội Nông dân huyện, các Hợp tác xã nông nghiệp, đơn vị liên quan hướng dẫn, phổ biến các biện pháp phòng, chống nhiễm độc khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất,... trong quá trình sản xuất nông nghiệp và các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động khi sử dụng máy móc, thiết bị nông nghiệp cho nông dân, tại các khu sản xuất nông nghiệp tập trung và làng nghề trên địa bàn.

- Phối hợp kiểm tra việc thực hiện các biện pháp đảm bảo ATVSLĐ trong sản xuất nông nghiệp và tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn trong sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các chế phẩm sinh học.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

- Hàng năm, căn cứ khả năng và tình hình thực tế ngân sách địa phương, phối hợp với Phòng Lao động - TB&XH huyện và các ngành, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện cân đối, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch này đạt kết quả.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện

Phối hợp với Phòng Lao động - TB&XH huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phản ánh về công tác đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động của các doanh nghiệp, đơn vị, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện; kịp thời đưa tin những đơn vị, cá nhân, những điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua thực hiện tốt công tác ATVSLĐ.

7. Bảo hiểm xã hội huyện

- Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền phổ biến Luật Bảo hiểm xã hội; tăng cường phát triển đối tượng tham gia Bảo hiểm xã hội, trong đó có đối tượng tham gia Bảo hiểm TNLĐ, BNN. Khắc phục tình trạng nợ đọng BHXH.

- Phối hợp thực hiện quản lý tốt quỹ Bảo hiểm TNLĐ, BNN.

8. Các phòng, ban, ngành liên quan

Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về công tác ATVSLĐ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị; phối hợp các ngành chức năng trong việc kiểm tra công tác ATVSLĐ tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện; tham mưu UBND huyện kiên quyết xử lý nghiêm những doanh nghiệp, cá nhân vi phạm về công tác ATVSLĐ thuộc phạm vi quản lý.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

- Chỉ đạo các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến về công tác ATVSLĐ.

- Phát động phong trào toàn dân thực hiện ATVSLĐ trong sản xuất kinh doanh, bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng dân cư; tổ chức hưởng ứng các hoạt động về ATVSLĐ cho nông dân trong sản xuất nông nghiệp, các làng nghề, trang trại, các doanh nghiệp vừa và nhỏ có sử dụng nhiều lao động.

10. Đề nghị Liên đoàn Lao động huyện

- Xây dựng, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Tháng hành động về ATVSLĐ và Tháng Công nhân trong các cấp Công đoàn và phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ” trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Tăng cường phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức Công đoàn; phát triển đoàn viên công đoàn, thành lập công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp để quản lý, hướng dẫn hoạt động của mạng lưới an toàn, vệ sinh viên.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Công đoàn cơ sở triển khai các biện pháp nâng cao hiệu quả phong trào quần chúng làm công tác bảo hộ lao động; tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, năng lực hoạt động của đội ngũ an toàn, vệ sinh viên trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

- Tổ chức các hoạt động thăm hỏi, tặng quà cho cán bộ, công nhân, viên chức và người lao động bị TNLĐ, BNN.

- Phối hợp với Phòng Lao động - TB&XH huyện và các ngành, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao nhận thức của người sử dụng lao động, người lao động về công tác ATVSLĐ.

11. UBND các xã, thị trấn

- Chịu trách nhiệm quản lý công tác ATVSLĐ và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về ATVSLĐ tại địa phương.

- Hằng năm, bố trí nguồn lực đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền về ATVSLĐ bằng nhiều hình thức phù hợp, trong đó chú trọng tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh địa phương, treo băng rôn trên các trục đường chính, hệ thống bảng đèn LED do địa phương quản lý, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người sử dụng lao động, người lao động và nhân dân về công tác ATVSLĐ.

- Nắm bắt tình hình hoạt động của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, làng nghề trên địa bàn; phối hợp kiểm tra việc chấp hành quy định về ATVSLĐ tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn hoạt động trong lĩnh vực có nhiều nguy cơ xảy ra TNLĐ, BNN. Kịp thời báo cáo cấp trên những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện tại cơ sở. Kiên quyết xử lý nghiêm những đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở và cá nhân vi phạm quy định về ATVSLĐ thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

12. Các đơn vị, doanh nghiệp và người sử dụng lao động trên địa bàn huyện

- Thực hiện nghiêm các quy định của Luật ATVSLĐ và các văn bản hướng dẫn thi hành về công tác ATVSLĐ của các Bộ, ngành liên quan ở Trung ương, của tỉnh và của huyện. Tuyên truyền, phổ biến đầy đủ các quy định pháp luật về ATVSLĐ đến người lao động của đơn vị, doanh nghiệp để triển khai thực hiện.

- Tăng cường thực hiện chế độ tự kiểm tra, tự cải thiện điều kiện lao động theo tiêu chuẩn, quy chuẩn trong hội nhập quốc tế về ATVSLĐ; kiểm định máy móc, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ, quan trắc môi trường lao động để hạn chế những thiệt hại do điều kiện lao động xấu gây ra; bố trí cán bộ làm công tác bảo hộ lao động, tổ chức mạng lưới an toàn, vệ sinh viên, lực lượng PCCC; tổ chức huấn luyện các biện pháp đảm bảo ATVSLĐ cho các đối tượng của doanh nghiệp theo quy định; thực hiện đúng các chế độ, chính sách đối với người lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại; chăm sóc, khám sức khỏe định kỳ đối với người lao động theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của các cơ quan chức năng.

- Bố trí kinh phí để trang bị phương tiện bảo hộ lao động, quan trắc môi trường lao động, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động đảm bảo người lao động làm việc trong môi trường an toàn, nhằm giảm thiểu TNLĐ, BNN.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, người sử dụng lao động và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức triển khai, thực hiện. Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện cho UBND huyện (*Phòng Lao động - TB&XH huyện*), báo cáo 6 tháng (*trước ngày 10/7*) và cả năm (*trước ngày 10/01 của năm sau*).

Giao Phòng Lao động - TB&XH huyện theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 12/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XX) về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác ATVSLĐ trong tình hình mới trên địa bàn huyện Tuy Phước, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên, đồng thời yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, ngành của huyện có liên quan, UBND các xã, thị trấn, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện triển khai thực hiện có hiệu quả, đảm bảo các nội dung, yêu cầu của Kế hoạch đã đề ra. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh đề nghị các đơn vị, địa phương phản ánh về UBND huyện (*qua Phòng Lao động - TB&XH*) để kịp thời hướng dẫn thực hiện hoặc tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND huyện xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TB&XH (b/cáo);
- TT Huyện ủy (b/cáo);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Mặt trận, các hội đoàn thể huyện;
- Các phòng, ban, ngành của huyện;
- Bảo hiểm xã hội huyện;
- Liên đoàn Lao động huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- Các đơn vị, Doanh nghiệp, HTX, chủ sử dụng lao động trên địa bàn;
- LĐVP, CVVP (K5);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hùng Tân